| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CAO LỘC**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 07/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 02 - 8 - 2018
V/v xin ly hôn

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Bà Tô Thị Lợi

Ông Hứa Văn Trung

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nông Văn Đông - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Đào Thị Minh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2018/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nông Thùy L, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh V, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 24/4/2018, bản tự khai tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nông Thùy L trình bày:

Chị Nông Thùy L và anh Nguyễn Thanh V tự nguyện tìm hiểu nhau được hai bên gia đình tổ chức cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 21/02/2017. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống cùng gia đình nhà chồng tại thôn C, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Từ tháng 5 năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn gia đình, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn gia đình là do chị L và anh V có tính tình, quan điểm sống khác nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, ảnh hưởng đến công việc và tinh thần của hai anh chị. Tháng 10 năm 2017, chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ

tại thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn sinh sống cho đến nay. Tháng 11 năm 2017, chị L đã nộp đơn tại Tòa án xin ly hôn với anh V nhưng do muốn cho anh V cơ hội sửa sai nên đã rút đơn khởi kiện. Tuy nhiên, sau khi rút đơn về, chị L nhận thấy rằng tình cảm vợ chồng không cải thiện mà mâu thuẫn càng trầm trọng thêm. Chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh V.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh V vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Thanh V đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh Nguyễn Thanh V không chấp hành theo các văn bản tố tụng của Tòa án. Tại biên bản lấy lời khai tại nhà anh V ngày 04/7/2018, anh Nguyễn Thanh V thừa nhận anh và chị L có thời gian tìm hiểu nhau 03 năm rồi mới tiến đến hôn nhân, hai vợ chồng đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vợ chồng không có mâu thuẫn gì, chị L tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ tháng 10 năm 2017 đến nay, từ đó anh và chị L sống ly thân. Anh V xác định tình cảm vợ chồng không còn nhưng không đồng ý ly hôn vì vợ chồng không có mâu thuẫn và đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn Nguyễn Thanh V không hợp tác nên chị L đã có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Từ khi thụ lý vụ án đến khi tranh luận tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, viết bản tự khai, tham gia phiên họp và cung cấp các tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập, thông báo tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và không tham gia phiên tòa.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay xét thấy vợ chồng chị L, anh V lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn, đến tháng 5 năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, từ tháng 10 năm 2017, chị L và anh V không còn sống chung với nhau. Nay chị L yêu cầu được ly hôn với anh V, xét thấy tình cảm chị L và anh V không còn, không còn quan tâm đến nhau. Vì vậy cần chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị L được ly hôn với anh V; về con chung, về tài sản chung và nợ chung không có nên đề nghị không xem xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Nông Thùy L có đơn yêu cầu giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Thanh V, hiện nay anh V đang sinh sống tại thôn C, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nên căn cứ Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thanh V không hợp tác, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ. Anh Nguyễn Thanh V có ý kiến không đến phiên tòa, đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Thanh V.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Nông Thùy L và anh Nguyễn Thanh V lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 21/02/2017. Như vậy, quan hệ hôn nhân của chị L và anh V là hôn nhân hợp pháp, chị L có đơn yêu cầu giải quyết việc ly hôn với anh V nên xác định quan hệ pháp luật là "ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thùy L và anh Nguyễn Thanh V lấy nhau kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có giấy chứng nhận đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cấp. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn gia đình là do chị L và anh V tính tình, quan điểm sống khác nhau dẫn đến vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng không còn, ảnh hưởng đến công việc và tinh thần của chị L và anh V. Từ tháng 10 năm 2017, chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn sinh sống cho đến nay. Tháng 11 năm 2017, chị L đã nộp đơn tại Tòa án để xin ly hôn với anh V nhưng chị L đã rút đơn khởi kiện vì muốn cho anh V cơ hội sửa sai. Tuy nhiên, sau khi rút đơn về, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, anh V vẫn không thay đổi tính cách và không quan tâm đến chị L.

[4] Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù anh V có ý kiến không nhất trí ly hôn nhưng không có động thái muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng. Tòa án đã triệu tập anh V 03 lần nhưng anh V không đến Tòa án; tống đạt Thông báo kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh V có ý kiến không đến Tòa án. Anh V có đơn từ chối tham gia tố tụng, nội dung đơn anh V có ghi "Tòa án có triệu tập tôi tiếp, tôi cũng không tham gia được". Như vậy, mặc dù Tòa án đã tạo điều kiện cho các bên đương sự hòa giải để hàn gắn tình cảm nhưng anh V không hợp tác, gây khó khăn cho Tòa án. Tại phiên tòa hôm nay anh V cũng không có mặt. Điều đó chứng tỏ anh V không mong muốn hòa giải, đoàn tụ gia đình, việc anh V không nhất trí ly hôn với chị L chỉ nhằm mục đích ràng buộc quan hệ hôn nhân mà thực tế không còn tình cảm. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị L, anh V không thể hàn gắn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, chị L yêu cầu được ly hôn với anh V, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận.

[5] Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Chị Nông Thùy L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, đồng theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; điểm b khoản 1 Điều 238; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Xử:

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nông Thùy L, xử cho chị Nông Thùy L được ly hôn với anh Nguyễn Thanh V.

**2. Về án phí:** Chị Nông Thùy L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Nông Thùy L đã nộp đủ 300.000đ theo biên lai thu số AA/2012/05104 ngày 08/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho đương sự vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh (phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã H, huyện Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(đã ký)**
**Lương Thị Mỹ Hạnh**